

Bản án số: 30/2023/HS-PT
Ngày: 06-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Tuấn

Các Thẩm phán: ông Lê Nguyên Khoa

bà Nguyễn Thị Tư

- **Thư ký phiên tòa:** ông Thái Thành Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Văn Thiết - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 42/2023/TLPT-HS, ngày 21 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Cao Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2023/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- **Bị cáo có kháng cáo:** Cao Văn H, sinh năm 1977 tại huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn T và bà Nguyễn Thị N (chết); có vợ và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- **Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo:**

- **Người bào chữa cho bị cáo Cao Văn H:** ông Lê Hữu P – Luật sư Văn phòng L thuộc Đoàn luật sư tỉnh V; có mặt.

- **Bị hại:** ông Đoàn Văn V, sinh năm 1950; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: anh Đoàn Vinh Q; cư trú tại: số I, KV2, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ; có mặt.

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:** ông Bùi Minh T1 – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh V; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* chị Đoàn Thị Tuyết T2, sinh năm 1978; nơi cư trú: ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 01/7/2021, anh Nguyễn Văn P1 có tổ chức uống rượu tại nhà thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, tham dự buổi tiệc có Đoàn Văn V, Cao Văn H, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn H1. Trong lúc uống rượu thì giữa ông V và bị cáo H có xảy ra cự cãi nên ông V dùng 01 ly thủy tinh (loại ly nhỏ) và 01 cái chén bằng sành ném vào người bị cáo H nhưng không trúng. Thấy vậy, anh P1 can ngăn và kêu H đi về trước. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, ông V nghỉ uống rượu đi về nhà, khi về đến ngang phần mộ ông Hai T3 thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long thì gặp bị cáo H, hai bên nói chuyện qua lại thì dẫn đến xô sát. Bị cáo H dùng tay phải đánh vào vùng cổ và hàm trên bên trái của ông V 02 (hai) cái, tay trái ông V cầm 01 cục đá đánh 02 (hai) cái vào vùng đầu bị cáo H. Sau đó, bị cáo H đi về nhà còn ông V được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ.

Tại bản giám định pháp y về thương tích số 168/2021/TgT ngày 02/12/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long kết luận thương tích của ông Đoàn Văn V như sau:

- Chấn thương vùng cổ do vật tày gây ra, nuốt đau, khàn giọng, khó thở, máu tụ nhiều các khoang vùng cổ trái, được điều trị. Hiện tại nói chuyện khàn giọng. Tỷ lệ: 11%.

- Sung nhẹ má trái, đau ít, do vật tày gây ra. Tỷ lệ: 01%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12% (mười hai phần trăm).

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 167/2022/TgT ngày 19/9/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long, kết luận thương tích của Cao Văn H như sau:

- Vết thương thái dương – đỉnh phải kích thước 1x 0,1cm do vật sắc gây nên, không di chứng cố tật. Tỷ lệ: 01%.

- Chấn thương phần mềm đuôi mào phải do vật tày gây nên, hiện tại hồi phục, không còn dấu vết chấn thương. Tỷ lệ: 00%.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại Đoàn Văn V yêu cầu bị cáo Cao Văn H bồi thường tổn thất tinh thần 74.500.000 đồng; chi phí khám chữa bệnh 59.714.409 đồng; chi phí người nuôi bệnh 64.850.00 đồng, tổng cộng 199.064.409 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKSTÔ, ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Cao Văn H về tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2023/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Căn cứ đ khoản 2 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015. Các Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Điểm d, đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Cao Văn H phạm tội “cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Cao Văn H 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Cao Văn H có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Đoàn Văn V tiền thuốc, tiền xe điều trị bệnh 22.356.000 đồng; tiền mất thu nhập 5.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 17.880.000 đồng; tổng cộng 45.236.000 đồng. Khấu trừ vào số tiền bị cáo đã bồi thường trước 15.000.000 đồng theo biên lai thu tiền 0002151 ngày 13/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, còn lại 30.236.000 đồng buộc bị cáo bồi thường tiếp.

Buộc bị cáo Cao Văn H bồi thường tiền công nuôi bệnh cho chị Đoàn Thị Tuyết T2 25 ngày x 200.000 đồng/ngày bằng 5.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/3/2023, bị cáo Cao Văn H kháng cáo: yêu cầu được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Bị cáo không đồng ý bồi thường tiền mất thu nhập cho ông V số tiền 5.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường cho ông V 2/3 tiền thuốc, tiền xe, tổn thất tinh thần bằng 26.824.000 đồng, còn lại 1/3 bằng 13.412.000 đồng ông V phải chịu, bởi vì ông V cũng có một phần lỗi.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Kiểm sát viên phát biểu: đề nghị căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự:

Hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 10/2023/HS-ST ngày 07/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long để điều tra xét xử lại vụ án. Vì các lý do như sau:

Bị cáo H khai khi ông V1 về đi đến ngang phần mộ ông Hai T3 thì gặp bị cáo H đang nằm ngủ, khi nghe tiếng la của ông V thì bị cáo giật mình thức dậy nhìn thấy ông V bị cáo nói “xin nữa rồi ông nội ơi, về đi” thì ông V chửi bị cáo H nên bị cáo đi về thì ông V cầm cục đá đánh vào vùng đầu bị cáo H nhiều cái gây thương tích (bút lục: 09, 167, 183, 230, 231). Lời khai này của bị cáo phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích số 167/2022/TgT ngày 19/9/2022 của Trung tâm giám định pháp y Sở y tế tỉnh Vĩnh Long (bút lục: 212, 213). Bị hại cũng thừa nhận dùng cục đá đánh bị cáo H (bút lục: 49, 160, 233). Do bị tấn công trước nên bị cáo mới dùng tay tấn công lại bị hại gây thương tích 12% (bút lục: 73).

Việc cơ quan tiến hành tố tụng căn cứ lời khai của bị hại Đoàn Văn V có nhiều mâu thuẫn để kết luận bị cáo Cao Văn H tấn công bị hại trước để truy tố bị cáo phạm tội “cố ý gây thương tích” là chưa đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ngoài lời khai của bị hại V thì còn người làm chứng nào khác nhìn thấy bị cáo H dùng tay đánh ông V trước hay không? Hiện trường vụ án không mô tả kỹ lộ đất, đá những loại đá kích thước như thế nào? Đá 1x2 hay đá 4x6? Vị trí hiện trường xảy ra vụ án có loại đá nào bị cáo và bị hại mô tả tồn tại xung quanh đó hay không? Có khả năng mang từ nơi khác đến hay không? Căn cứ Điều 85 Bộ luật Tố tụng hình sự thì Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T có nhiệm vụ phải điều tra làm rõ.

Trường hợp bị hại Đoàn Văn V dùng cục đá là loại hung khí nguy hiểm đánh vào vùng đầu gây thương tích 01% đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự nhưng cơ quan điều tra không điều tra xử lý với lý do không thu giữ được cục đá là vi phạm nghiêm trọng theo quy định tại khoản 2 Điều 170 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Bị hại có lỗi do đánh bị cáo. Gia đình bị cáo kinh tế khó khăn, cha là thương binh, tuổi cao bị bệnh. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng đề nghị cho bị cáo hưởng án treo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại phát biểu quan điểm đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm do bản án sơ thẩm đã xử là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được đưa ra xem xét, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 15 giờ ngày 01/7/2021, anh Nguyễn Văn P1 có tổ chức uống rượu tại nhà gồm có Đoàn Văn V, Cao Văn H, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn H1. Trong lúc uống rượu thì giữa ông V và bị cáo H có xảy ra mâu thuẫn nên ông V dùng 01 cái ly thủy tinh (loại ly nhỏ uống rượu) và 01 cái chén bằng sành ném vào người H nhưng không trúng. Thấy vậy, anh P1 can ngăn và kêu H đi về trước. Theo bị cáo H khai bị cáo về đến phần mộ của ông Hai T3 do một bị cáo ngủ. Ông V về sau, khi nghe tiếng la của ông V thì bị cáo thức dậy và nói “xin nữa rồi ông nội ơi, về đi” thì ông V chửi bị cáo H nên bị cáo đi về thì ông V cầm cục đá đánh vào vùng đầu bị cáo H nhiều cái gây thương tích. Còn ông V trình bày bị cáo H dùng tay phải đánh trước vào vùng cổ và hàm trên bên trái của ông V 02 (hai) cái, ông V cầm 01 cục đá (bên tay trái) đánh 02 (hai) cái vào vùng đầu bị cáo H. Lời khai của bị cáo H trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều nhất quán về việc ông V đánh bị cáo trước, bị cáo mới đánh lại ông V. Diễn biến trong tiệc rượu tại nhà của anh P1 thì ông V cũng đánh bị cáo trước. Lời khai của ông V trong quá trình điều tra có nhiều mâu thuẫn, cụ thể ông V khai bị cáo H ở đằng sau dùng tay đánh vào cổ ông té xỉu, rồi tiếp tục đè hai tay ông, ngồi trên bụng ông, dùng tay đánh vào mặt ông, dùng tay bóp cổ ông, sau đó kéo ông xuống nương kế bên, đánh tiếp. Ông V lượm được cục đá nhỏ vừa lòng bàn tay đánh vào đầu H 02 cái, sau đó ông ngất xỉu không biết gì nữa, trời mưa mới tỉnh dậy (bút lục 49). Tại (bút lục số 221) bị hại V trình bày: sau khi bị H đánh thì ông V lượm một cục đá nhỏ cầm trong lòng bàn tay trái đánh vào người H 02 cái, không nhớ rõ vị trí vào người của H. Vị trí lượm cục đá là đường lộ đi gần phần mộ ông Hai T3. Tại (bút lục số 233) bị hại V trình bày: Vào ngày 01/7/2021 ông bị H đánh bằng tay, không rõ tay nào. H đánh từ phía sau, đánh vào vùng cổ làm ông té xuống đất, nơi có rải đá nhỏ, H nhảy lên bụng ông đánh tiếp, ông nhặt được cục Đ1, không nhớ rõ đặc điểm cục đá, chỉ biết nhỏ gọn vừa lòng bàn tay, đánh trả vào vùng đầu của H 02 cái. Từ lúc té xỉu đến khi nhặt được cục đá khoảng 02 đến 03 phút.

[2] Như vậy việc ông V dùng hung khí nguy hiểm đánh bị cáo H gây thương tích 01% theo kết luận giám định pháp y và việc bị cáo H đánh ông V

gây thương tích 12% theo kết luận giám định pháp y đều được bị cáo, bị hại thừa nhận và phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án. Tuy nhiên quá trình điều tra chưa điều tra làm rõ để xác định hiện trường xảy ra sự việc là lộ đất, ở giữa có rải đá gồm những loại đá nào, kích thước cụ thể các loại đá? Ông V khai có dùng cục đá để đánh bị cáo H, nếu không thu được cục đá này thì cho ông V mô tả và nhận dạng cục đá tương tự. Trường hợp hiện trường không có loại đá mà ông V dùng đánh bị cáo H thì điều tra làm rõ cục đá đó ông V lấy ở đâu mang đến.

Hành vi dùng đá đánh bị cáo H của ông V liên quan đến hành vi bị cáo H đánh ông V gây thương tích nhưng quá trình điều tra Cơ quan điều tra lại tách hành vi của ông V dùng đá đánh bị cáo H để xử lý riêng là không xem xét đánh giá toàn diện vụ án. Mặt khác do bị cáo H tại thời điểm phạm tội bị hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, cần phải giải thích rõ cho bị cáo về việc có yêu cầu khởi tố đối với ông V hay không. Việc tách hành vi ông V dùng đá đánh bị cáo H để xử lý riêng là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Tại thời điểm bị cáo H đánh ông V thì ông V khoảng 70 đến 71 tuổi, cần tham khảo ý kiến của cơ quan pháp y về việc ông V có phải là người già yếu hay không. Nếu là người già yếu vì sao yêu cầu bồi thường thiệt hại khi mất thu nhập lại như vậy. Các toa thuốc điều trị đối với ông V cũng cần điều tra, hỏi ý kiến cơ quan điều trị để xác định phần nào điều trị bệnh nền (do tuổi cao), phần nào do thương tích gây ra. Trường hợp không xác định được thì cần xem xét tỷ lệ tiền thuốc điều trị do thương tích gây ra chiếm bao nhiêu để xem xét mức bồi thường thiệt hại.

Do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, việc điều tra không đầy đủ, tại cấp phúc thẩm không thể thực hiện bổ sung được. Vì vậy cần phải hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại như vị Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long và chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long để điều tra lại.

Bị cáo Cao Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01b;
- VKSNDTVL: 02b;
- Chánh án: 01b;
- TANDHT: 01b;
- THADSHT: 02b;
- THAHSHT: 01b;
- CQCSĐT CAHT: 01b;
- VKSNDHT: 01b;
- BC, BH, NLQ: 04 b;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án: 04b.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Tuấn